

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN GÒ VẤP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2000 /UBND-CCHC

Gò Vấp, ngày 07 tháng 5 năm 2019

V/v tăng cường rà soát, triển khai, điều chỉnh các
nội dung ủy quyền, giao ký thừa ủy quyền năm 2019

KHẨN

Kính gửi: Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc quận.

Căn cứ Kế hoạch số 955/KH-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố năm 2019 (trong đó có 02 Chuyên đề dự kiến kiểm tra liên quan các nội dung được ủy quyền và công tác cải cách hành chính năm 2019, bao gồm: Chuyên đề 2 - dự kiến trong tháng 7/2019: Kiểm tra các nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền; Chuyên đề 3 - dự kiến trong tháng 9/2019: Kiểm tra, đánh giá kết quả 9 tháng công tác cải cách hành chính năm 2019);

Căn cứ Công văn số 1421/SNV-TCBC ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Sở Nội vụ về việc báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 4712/QĐ-UBND, Quyết định số 4713/QĐ-UBND (đính kèm Đề cương; dự kiến báo cáo vào cuối tháng 5/2019);

Xét báo cáo, đề xuất của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 516/TTr-PNV ngày 06 tháng 5 năm 2019; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận chỉ đạo như sau:

1. Quán triệt, triển khai các nội dung Thành phố đã ủy quyền cho Ủy ban nhân dân quận và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận thực hiện tại địa bàn quận:

1.1. Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc quận tăng cường quán triệt, tập trung tham mưu, triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung được ủy quyền:

a) Kế hoạch số 5730/KH-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận về phối hợp triển khai các nhiệm vụ, quyền hạn được Ủy ban nhân dân Thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phân cấp, ủy quyền cho Ủy ban nhân dân quận và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận thực hiện tại địa bàn quận Gò Vấp (bao gồm: 09 nội dung ủy quyền theo *thẩm quyền chung*; 10 nội dung ủy quyền theo *thẩm quyền riêng*; 54 nội dung Thành phố đã phân cấp, ủy quyền - còn hiệu lực thi hành; thời gian thực hiện ủy quyền kể từ ngày 20/01/2019 đến hết ngày 30/11/2022);

b) Kế hoạch số 583/KH-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân quận điều chỉnh Kế hoạch số 5730/KH-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận về sửa đổi, bổ sung một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận triển khai thực hiện tại địa bàn quận Gò Vấp (bao gồm: Sửa đổi, bổ sung nội dung được ủy quyền trong lĩnh vực “Nội vụ” đối với Trường Trung cấp nghề Quang Trung; điều chỉnh phân công nhiệm vụ Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch trong việc chủ trì, phối hợp với Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp tham mưu triển khai thực hiện Quyết định số 5306/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Phương án xử lý đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án tịch thu theo quy định tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ - sửa đổi, bổ sung nội dung được ủy quyền Thành phố trong lĩnh vực “Thi hành án dân sự” - thời hạn ủy quyền 05 năm);

c) Kế hoạch số 1857/KH-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân quận sửa đổi, bổ sung Kế hoạch số 5730/KH-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận về một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố trong lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội đã ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp triển khai thực hiện tại địa bàn quận Gò Vấp và một số nội dung liên quan (bao gồm: Sửa đổi, bổ sung nội dung được Thành phố ủy quyền trong lĩnh vực “Lao động - Thương binh và Xã hội” đối với việc xem xét, quyết định công nhận hoặc không công nhận Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động trên địa bàn quận Gò Vấp theo Thông tư số 57/2015/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp; bổ sung nội dung “Trách nhiệm hướng dẫn nghiệp vụ triển khai thực hiện” nội dung ủy quyền theo từng ngành, lĩnh vực; bổ sung nội dung phối hợp “Kiểm tra, khảo sát và sơ kết, đánh giá”; bổ sung nội dung thực hiện “Chế độ báo cáo” - kèm Đề cương);

d) Công văn số 826/UBND-NV ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân quận về việc triển khai thể thức văn bản thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền (hướng dẫn thực hiện theo *thẩm quyền chung* và *thẩm quyền riêng*);

đ) Hướng dẫn số 1853/HD-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân quận về Quy trình phối hợp triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền trong lĩnh vực “Nội vụ” tại địa bàn quận Gò Vấp (bao gồm: 07 nội dung ủy quyền: Quyết định về cơ cấu tổ chức, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, đánh giá, phân loại, khen thưởng, kỷ luật đối với người quản lý doanh nghiệp của Công ty TNHH MTV DVCI quận Gò Vấp; 03 nội dung ủy quyền: Tiếp nhận công chức không qua thi tuyển, xét chuyển cán bộ, công chức phường thành công chức quận, trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng, xét tuyển đặc cách viên chức);

e) Hướng dẫn số 1902/HD-UBND ngày 02 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân quận về Quy trình phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền trong lĩnh vực “Lao động - Thương binh và Xã hội” tại địa bàn quận Gò Vấp (bao gồm: 04 nội dung ủy quyền theo *thẩm quyền chung* trong lĩnh vực “Lao động - Tiền lương”: Phê duyệt Quỹ tiền lương và tiền thưởng, kiểm tra Quỹ tiền lương, thù lao, Quy chế trả lương, thù lao và Quy chế thưởng, hệ thống Thang lương, Bảng lương, Phụ cấp lương của Công ty TNHH MTV DVCI quận Gò Vấp; 03 nội dung ủy quyền theo *thẩm quyền riêng* trong lĩnh vực “Giáo dục nghề nghiệp”: Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Quang Trung, Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận Gò Vấp và xem xét, quyết định công nhận hoặc không công nhận Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp tư thực trên địa bàn quận Gò Vấp theo Thông tư số 57/2015/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về điều lệ Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp).

1.2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì, tham mưu các nội dung trong các kế hoạch nêu trên, nghiêm túc triển khai và kịp thời báo cáo kết quả thực hiện theo Đề cương đính kèm Kế hoạch số 1857/KH-UBND; đồng thời, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân quận và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận đối với kết quả kiểm tra các nội dung được ủy quyền theo từng ngành, lĩnh vực.

2. Rà soát nội dung phân cấp, ủy quyền quản lý theo từng ngành, lĩnh vực; điều chỉnh các Quyết định giao Trưởng phòng chuyên môn ký thừa ủy quyền:

2.1. Căn cứ Công văn số 3154/BNV-CQĐP ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Nội vụ (mục 4) và Công văn số 2715/SNV-XDCQ ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Sở Nội vụ (mục 4) hướng dẫn việc phân quyền, phân cấp, ủy quyền theo các Điều 11, 12, 13, 14 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; đối chiếu các nội dung được phân cấp, ủy quyền tại **mục 3 phần II** Kế hoạch số 5730/KH-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận đề nghị Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn tập trung rà soát các Quyết định ủy quyền và giao ký thừa ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận từ năm 2015 đến nay, khẩn trương có văn bản đề xuất điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung ủy quyền phù hợp quy định pháp luật hiện hành hoặc kiến nghị thay thế các Quyết định giao ký thừa ủy quyền không còn phù hợp về căn cứ pháp lý, nội dung thực hiện, bao gồm:

a) Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm rà soát các nội dung:

- Quyết định số 3444/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về ủy quyền cho Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận ký Quyết định giải quyết chi trả và nâng phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo thuộc các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn quận Gò Vấp (Một số căn cứ pháp lý trong Quyết định số 3444/QĐ-UBND có thay đổi, như: Thông tư liên tịch số 68/2011/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC-BLĐTBXH đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư liên tịch số 29/2015/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC-BLĐTBXH và Thông tư số 27/2018/TT-BGDĐT; Quyết định số 2424/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2009 và Quyết định số 2030/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2010 đã bị thay thế bởi Quyết định số 3979/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp...);

- Quyết định số 8121/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về ủy quyền cho Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận cấp Giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm trên địa bàn quận Gò Vấp.

* *Ghi chú:* Một số căn cứ pháp lý và nội dung chi tiết triển khai Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có thay đổi, như: Nghị định số 75/2006/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 31/2011/NĐ-CP; Nghị định số 115/2010/NĐ-CP đã bị thay thế bởi Nghị định số 127/2018/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 475/2009/TTLT-TTCT-BNV đã bị thay thế bởi Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-TTCT-BNV; Quyết định số 6440/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện trên địa bàn TPHCM - khoản 1 mục B phần II quy định cơ quan có thẩm quyền thực hiện TTHC là Phòng Giáo dục và Đào tạo quận (cần rà soát, xác định rõ việc giao ủy quyền hay giải quyết theo đúng thẩm quyền).

- Công văn số 47/GDDĐT ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc đề nghị xin ủy quyền công nhận Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Hội đồng quản trị cơ sở giáo dục ngoài công lập; miễn nhiệm và thành lập Hội đồng trường các trường công lập (tiếp tục rà soát, đối chiếu, kiến nghị theo hướng dẫn việc

thực hiện ủy quyền tại các văn bản sau: Công văn số 493/SNV-TCBC ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Sở Nội vụ về việc thực hiện ủy quyền đối với Trường phòng Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 359/UBND-NV ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận về hướng dẫn việc phân cấp hoặc ủy quyền đối với Trường phòng Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 172/PNV-XDCQ ngày 22 tháng 02 năm 2018 của Phòng Nội vụ về việc phối hợp thực hiện ủy quyền quản lý nhà nước về Giáo dục).

b) Trường phòng Y tế có trách nhiệm rà soát, đề xuất điều chỉnh các nội dung:

- Quyết định số 3067/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về ủy quyền cho Trường phòng Y tế quận ký các văn bản hành chính liên quan đến lĩnh vực an toàn thực phẩm trên địa bàn quận Gò Vấp;

- Thông báo số 1728/TB-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận về việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đề nghị cấp Giấy xác nhận kiến thức về An toàn thực phẩm (Đối tượng thuộc diện phải cấp Giấy xác nhận: Chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh dịch vụ ăn uống theo phân cấp quản lý thực phẩm nhỏ lẻ theo Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống - hiện đã bị thay thế bởi Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế và bị bãi bỏ bởi Quyết định số 7757/QĐ-BYT ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế đến ngày 31 tháng 12 năm 2018);

- Thông báo số 2306/TB-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận về việc ngưng tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (bao gồm: Cơ sở sơ chế nhỏ lẻ và Cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ theo quy định tại Điểm c, d Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm);

- Thông báo số 4598/TB-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận về việc ngưng tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (bao gồm các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ thuộc các ngành: Sản xuất rượu, bia; nước giải khát; sữa chế biến; dầu thực vật; sản phẩm chế biến từ bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo; dụng cụ, vật liệu bao gói chuyên dụng gắn liền và chỉ sử dụng cho các sản phẩm nêu trên theo quy định tại Khoản 2 Điều 2 Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010 và quy định tại Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018).

c) Trường phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm rà soát:

- Quyết định số 3068/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về ủy quyền cho Trường phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận ký kết với Bảo hiểm xã hội quận Gò Vấp hợp đồng mua thẻ Bảo hiểm y tế cho các đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng trên địa bàn quận Gò Vấp (Một số căn cứ pháp lý trong Quyết định số 3068/QĐ-UBND đã có thay đổi, như: Nghị định số 105/2014/NĐ-CP đã bị thay thế bởi Nghị định số 148/2018/NĐ-CP; Nghị định số

136/2013/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố đã bị thay thế bởi Quyết định số 51/2015/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố và bị bãi bỏ bởi Quyết định số 332/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố...);

- Quyết định số 10488/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về ủy quyền cho Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận ký kết với Bảo hiểm xã hội quận Gò Vấp hợp đồng thanh toán kinh phí mua thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn quận Gò Vấp (Một số pháp lý trong Quyết định số 10488/QĐ-UBND có thay đổi: Nghị định số 105/2014/NĐ-CP đã bị thay thế bởi Nghị định số 146/2018/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC và Thông tư liên tịch số 16/2015/TTLT-BYT-BTC đã bị thay thế bởi Nghị định số 146/2018/NĐ-CP và bị bãi bỏ bởi Quyết định số 7757/QĐ-BYT ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế; Quyết định số 07/2013/QĐ-UBND và Quyết định số 25/2014/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố đã bị thay thế bởi Quyết định số 42/2016/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố và bị bãi bỏ bởi Quyết định số 855/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố...);

- Quyết định số 6222/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về ủy quyền cho Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận tiếp nhận, kiểm tra, ký xác nhận hồ sơ đăng ký Nội quy lao động của người sử dụng lao động sử dụng từ 10 người lao động trở lên trên địa bàn quận Gò Vấp (Một số pháp lý trong Quyết định số 6222/QĐ-UBND có thay đổi, như: Nghị định số 05/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 148/2018/NĐ-CP; đồng thời, rà soát, cập nhật các hướng dẫn tại Thông tư số 23/2015/TT-BLĐTBXH và Thông tư số 47/2015/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện Nghị định số 05/2015/NĐ-CP...);

- Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về ủy quyền cho Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận Thỏa ước lao động tập thể đối với các loại hình doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, đơn vị, hợp tác xã, cá nhân trên địa bàn quận Gò Vấp (trừ các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 50/2016/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phân cấp tiếp nhận Thỏa ước lao động tập thể doanh nghiệp trên địa bàn TPHCM; một số pháp lý có thay đổi: Nghị định số 05/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 148/2018/NĐ-CP; đồng thời, rà soát, cập nhật các hướng dẫn tại Thông tư số 29/2015/TT-BLĐTBXH...);

- Quyết định số 4490/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận về ủy quyền cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội ký hợp đồng với Bảo hiểm xã hội quận Gò Vấp về việc mua thẻ Bảo hiểm y tế và thanh toán kinh phí mua thẻ Bảo hiểm y tế cho các đối tượng là hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc Chương trình giảm nghèo bền vững trên địa bàn quận Gò Vấp (Một số pháp lý trong Quyết định số 4270/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố có thay đổi, như: Nghị định số 105/2014/NĐ-CP đã bị thay thế bởi Nghị định số 146/2018/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC đã bị bãi bỏ bởi Quyết định số 7757/QĐ-BYT ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế...).

d) Chánh Thanh tra quận có trách nhiệm rà soát, đề xuất điều chỉnh nội dung:

Quyết định số 4472/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về ủy quyền cho Chánh Thanh tra quận ký một số văn bản hành chính liên quan đến công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn quận Gò Vấp (Một số căn cứ pháp lý trong Quyết định số 4472/QĐ-UBND có thay đổi, như: Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 đã bị thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Tố cáo ngày 11 tháng 11 năm 2011 đã bị thay thế bởi Luật Tố cáo ngày 12 tháng 6 năm 2018; Quyết định số 2424/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2009 và Quyết định số 2030/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân quận đã bị thay thế bởi Quyết định số 3979/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp...).

đ) Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm rà soát nội dung:

Quyết định số 4475/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về ủy quyền cho Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường ký thừa ủy quyền đối với văn bản hành chính liên quan đến công tác quản lý dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn trên địa bàn quận Gò Vấp (Một số căn cứ pháp lý trong Quyết định số 4475/QĐ-UBND có thay đổi, như: Luật Bảo vệ Môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018; Nghị định số 179/2013/NĐ-CP đã bị thay thế bởi Nghị định số 155/2016/NĐ-CP; các nội dung “quản lý bùn nạo vét” trong Quyết định số 73/2007/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố bị thay thế bởi Khoản 3 Điều 1 Quyết định số 44/2015/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố...).

e) Trưởng phòng Quản lý đô thị có trách nhiệm rà soát nội dung:

Quyết định số 5731/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về ủy quyền cho Trưởng phòng Quản lý đô thị ký văn bản hành chính liên quan đến công tác đăng ký và quản lý phương tiện thủy nội địa trên địa bàn quận Gò Vấp (Một số căn cứ pháp lý trong Quyết định số 5731/QĐ-UBND có thay đổi, như: Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003 đã bị thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Nghị định số 24/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ; Quyết định số 2424/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2009 và Quyết định số 2030/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân quận đã bị thay thế bởi Quyết định số 3979/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp...).

g) Trưởng phòng Tư pháp có trách nhiệm rà soát nội dung:

Quyết định số 4355/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về việc giao Trưởng phòng Tư pháp ký thừa ủy quyền đối với một số văn bản hành chính liên quan đến công tác đăng ký và quản lý Hộ tịch trên địa bàn Gò Vấp (rà soát, cập nhật một số biểu mẫu Hộ tịch ban hành kèm Thông tư số 15/2015/TT-BTP đã được điều chỉnh tại Công văn số 1288/HTQTCT-HT ngày 15 tháng 9 năm 2016 của Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực thuộc Bộ Tư pháp...).

h) Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn còn lại (gồm: Văn phòng HĐND và UBND quận, Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa và Thông tin) chịu trách nhiệm chủ động rà soát, cập nhật các văn bản hướng dẫn về phân cấp, ủy quyền theo từng ngành, lĩnh vực, kịp thời tham mưu, đề xuất, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét, quyết định giao ký thừa ủy quyền, nhằm góp phần đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhanh chóng, thiết thực, hiệu quả.

** Một số lưu ý khi đề xuất, kiến nghị các nội dung giao ký thừa ủy quyền:*

Căn cứ Hướng dẫn số 02/HD-SNV ngày 20 tháng 3 năm 2014 và Công văn số 2233/SNV-CCVTLT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Sở Nội vụ hướng dẫn việc giao ký thừa ủy quyền đối với Trưởng phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận; đề nghị Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc quận lưu ý các nội dung sau:

- Việc giao ký thừa ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận đối với các Trưởng phòng chuyên môn được căn cứ các văn bản quy định của các cơ quan có thẩm quyền và căn cứ đặc điểm tình hình cụ thể của cơ quan, khối lượng, mức độ công việc và trình độ năng lực của công chức.

- Trường hợp các ngành, lĩnh vực có quy định cụ thể việc ký thừa ủy quyền của cơ quan có thẩm quyền thì tiếp tục thực hiện theo các quy định, hướng dẫn đó.

- Việc giao ký thừa ủy quyền được giới hạn trong một thời gian nhất định.

- Người được giao ký thừa ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác.

- Văn bản đề xuất phải rà soát, đánh giá khối lượng, mức độ công việc thực tế và cung cấp đầy đủ cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn để chứng minh sự cần thiết, tính hợp pháp, tính hợp lý của nội dung đề xuất giao ký thừa ủy quyền, đảm bảo phù hợp chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao theo từng ngành, lĩnh vực.

- Cơ quan đề xuất giao ký thừa ủy quyền phải chủ động liên hệ, xin ý kiến của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phụ trách khối thống nhất chủ trương về các nội dung kiến nghị giao ký thừa ủy quyền quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực.

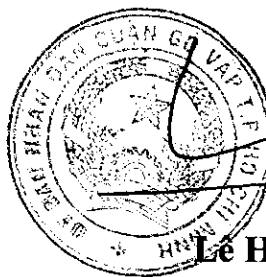
- Văn bản đề xuất việc giao ký thừa ủy quyền (kèm pháp lý, tài liệu liên quan), đề nghị gửi **trước ngày 15/5/2019** (thông qua Phòng Nội vụ thẩm định).

2.2. Trưởng phòng Nội vụ chủ trì, đôn đốc Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn triển khai nội dung chỉ đạo nêu trên; tổng hợp, báo cáo kết quả theo quy định. / *Handwritten signature*

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Ông Trần Vĩnh Tuyến-PCT UBND TP;
 - VP UBND TP: P.TH, P.KSTTHC;
 - Sở Nội vụ: P.TCBC, P.CCHC;
 - Thường trực Quận ủy;
 - Thường trực HĐND quận;
 - UBND quận: CT và các PCT (phối hợp chỉ đạo);
 - Chi cục THADS quận Gò Vấp;
 - BBTGPMB; BQLDAĐTXDKV;
 - Chủ tịch UBND 16 phường;
 - Lưu: VT, PNV-CCHC/PCUQ(N). *Handwritten mark*
- (để báo cáo)
- (để biết và phối hợp triển khai)

CHỦ TỊCH



Lê Hoàng Hà